TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HNGĐ-PT
Ngày: 10-9-2018
V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Lệ Thu

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bích Đào

Bà Trần Thị Thu Hiền

- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Huyền Trang - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Hồng Lê- Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 06/2018/TLPT-HNGĐ ngày 03/7/2018; do có kháng cáo của bị đơn chị Văn Thị Lđối với bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 07/2018/HNGD-ST ngày 29/5/2018 của Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXX-PT ngày 07/8/2018 và thông báo mở lại phiên tòa số: 09/TB- TA ngày 30-8-2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân Đ; sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Bị đơn: Chị Văn Thị L; sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 07/2018/HNGĐ-ST ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh và các tài liệu

có tại hồ sơ, vụ án có nội dung như sau:

Anh Nguyễn Xuân Đ và chị Văn Thị L đăng ký kết hôn ngày 02/7/2012 tại UBND xã Thạch Đồng, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Hôn nhân tự nguyện, hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân theo sự thừa nhận của cả hai là do bất đồng quan điểm, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2018 đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Nguyễn Xuân Đ làm đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Văn Thị L. Bị đơn chị Văn Thị L cũng xác nhận mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên đồng ý ly hôn với anh Nguyễn Xuân Đ.

Về con chung: Hai đương sự thống nhất vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Mạnh C, sinh ngày 17/01/2013. Anh Đ và chị L đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung. Anh Đ không yêu cầu nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với chị Lý, còn chị Lyêu cầu Anh Đ cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ từ thời điểm ly hôn cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn không có yêu cầu giải quyết.

Tại bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 07/2018/HNGĐ-ST ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 55, khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân Đ và chị Văn Thị L.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Mạnh C, sinh ngày 17/01/2013 cho anh Nguyễn Xuân Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành. Chị Văn Thị L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con không ai được ngăn cản.

Án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06 tháng 6 năm 2018, bị đơn chị Văn Thị Lkháng cáo Bản án số 07/2018/HNGĐ-ST ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh về phần con chung. Chị Lyêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con chung cháu Nguyễn Mạnh C.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên nội dung khởi kiện, bị đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh sau khi nhận xét về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán chủ tọa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và các bên đương sự đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung kháng cáo của bị đơn chị Văn Thị L; sửa bản án sơ thẩm, giao con chung cháu Nguyễn Mạnh C cho chị Văn Thị Ltrực tiếp nuôi dưỡng .

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH:

Xét nội dung kháng cáo của bị đơn chị Văn Thị Lthấy rằng:

[1] Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 *"Vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của các con..."* Trong trường hợp này, anh Đức, chị Lkhông thỏa thuận được người trực tiếp nuôi con, nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc người nào đảm bảo điều kiện chăm sóc con chung tốt hơn về vật chất và tinh thần để giao con chung cho người đó trực tiếp nuôi dưỡng.

[2] Xét điều kiện để trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của anh Nguyễn Xuân Đ và chị Văn Thị L

Anh Nguyễn Xuân Đ là nhân viên thao tác thuộc Công ty TNHH gang thép Hưng Nghiệp Fomosa Hà Tĩnh, có mức lương ổn định và tương đối cao (bút lục số 32-40 có tại hồ sơ vụ án). Chị Văn Thị Llà nhân viên làm văn thư của Công ty cổ phần kiến trúc và xây dựng T với mức lương ổn định (bút lục 23-27 có tại hồ sơ vụ án). Như vậy, xét về điều kiện kinh tế cả Anh Đvà chị Lđều đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung và các bên có nguyện vọng được nuôi con chung là chính đáng.

Luật Hôn nhân và gia đình đã quy định trách nhiệm và nghĩa vụ của cha mẹ là chăm sóc con cái và đó cũng là đạo lý của người Việt Nam. Việc Anh Đhay chị Lđều tha thiết được quyền trực tiếp nuôi con chung cũng thể hiện tình yêu thương, trách nhiệm đối với cháu Nguyễn Mạnh C. Tuy nhiên, giao con chung cho ai trực tiếp nuôi dưỡng đều phải căn cứ vào điều kiện đảm bảo sinh hoạt, phát triển tốt nhất cho cháu Cường .

Xét cháu Nguyễn Mạnh C được Anh Đvà ông bà nội nuôi dưỡng từ thời điểm Anh Đvà chị Lly thân. Cháu đang theo học tại Trường mầm non xã Đ. Anh Nguyễn Xuân Đ có công việc ổn định, có thu nhập khá cao đảm bảo việc nuôi

dưỡng chăm sóc cháu bé. Án sơ thẩm giao con chung cho Anh Đnuôi dưỡng chăm sóc cháu Cường cũng đã cân nhắc trên cơ sở sự ổn định trong sinh hoạt và điều kiện phát triển tốt về thể chất và tinh thần cho cháu. Hơn nữa tại cấp phúc thẩm Anh Đxuất trình tài liệu trong sinh hoạt chị Lcó tham gia đánh nhau dẫn đến bị công an thành phố Hà Tĩnh xử phạt hành chính, đây là tình tiết mới đánh giá lối sống và quá trình trong trình sinh hoạt chưa được chuẩn mực của chị Văn Thị L. Với các nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cấp sơ thẩm giao con chung cho anh Nguyễn Xuân Đ nuôi dưỡng chăm sóc là có cơ sở.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy kháng cáo của chị Văn Thị Lkhông có cơ sở chấp nhận.

Về án phí: Người kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015: Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị đơn chị Văn Thị L. Giữ nguyên Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 07/2018/HNGĐ-ST ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147; Điều 148 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 55; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27; Điều 28 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016, xử:

1.Về con chung: Giao con chung Nguyễn Mạnh C, sinh ngày 17/01/2013 cho anh Nguyễn Xuân Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành, chị Văn Thị Lkhông phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2.Về án phí: Anh Nguyễn Xuân Đ phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp tại biên lai số 0005761 ngày 28/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Chị Văn Thị Lphải nộp 300.000đ án phí ly hôn phúc thẩm (khấu trừ số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tạm ứng án tại biên lai số 0005776 ngày 07/6/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Lệ Thu